

KẾ HOẠCH
Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”, Kế hoạch số 478-KH/TU ngày 01/6/2025 của Thành ủy Hải Phòng về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”. Đảng ủy xã Hà Tây xây dựng kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức và thống nhất hành động của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp, các tầng lớp nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số; phổ cập kỹ năng số, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số của Thành phố.

- Triển khai sâu rộng Phong trào "Bình dân học vụ số" trên toàn địa bàn xã để góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về "Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia".

- Thông qua đó, nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số; mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hằng ngày nhằm nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

- Triển khai toàn diện, sâu rộng Phong trào "Bình dân học vụ số" đến tận tổ dân phố tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự

nâng cao tri thức, kỹ năng số, chủ động học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân trên địa bàn xã.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, bảo đảm phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng, nhất là các nhóm yếu thế, người dân vùng xa trung tâm.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã. Triển khai nhanh, rộng khắp, bao trùm, có tính hệ thống, gắn kết, hoàn thành sớm. Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa số trong môi trường số.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất. Kết quả của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính phủ số, xã hội số.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, cán bộ, đảng viên và nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia, thành phố, xã.

2. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách theo thẩm quyền tháo gỡ điểm nghẽn nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm "không ai bị bỏ lại phía sau" và "người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số".

3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

4. Thi đua tự học và sáng tạo số trong cộng đồng, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của phòng, ban, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

5. Triển khai Phong trào với triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia năm 2025,

định hướng đến năm 2030" (ban hành theo Quyết định số 146/QĐ-TTg, ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ); Chương trình hành động số 89-Ctr/TU ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030" (theo Quyết định số 1315/QĐ-TTg, ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

III- CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025:

- Phần đầu 80% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- Phần đầu 100% học sinh trung học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

- Phần đầu 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số; có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

- Phần đầu 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- Phần đầu 80% người lao động trong các doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

2. Năm 2026

- Phần đầu 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- Phần đầu 100% học sinh trung học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

- Phần đầu 80% người dân trưởng thành cơ bản nắm được kiến thức về chuyển đổi số, biết sử dụng thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

- Phần đầu 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- Phần đầu 80% người lao động trong các doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

- Phần đầu 80% trở lên các cơ sở giáo dục phổ thông thường xuyên triển khai các chương trình giảng dạy về kỹ năng số cho học sinh phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 về khung năng lực số cho người học.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Truyền thông và tuyên truyền

- Thực hiện truyền thông, phổ biến sâu rộng về chuyển đổi số và Phong trào "Bình dân học vụ số" cần được thực hiện đa dạng, sáng tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng; trên các kênh thông tin của xã (trang thông tin điện tử xã, đài phát thanh và trên các nền tảng mạng xã hội).

- Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia tuyên truyền, lan tỏa Phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào "Bình dân học vụ số". Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số của quốc gia.

- Tạo chuyên mục "Bình dân học vụ số" trên cổng thông tin điện tử xã để cung cấp, tuyên truyền về Phong trào tới đông đảo Nhân dân.

- Tích cực hưởng ứng "Ngày hội toàn dân học tập số" vào ngày 10/10 hằng năm (ngày Chuyển đổi số quốc gia). Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp như tổ chức các hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

2. Xây dựng, tham gia tổ chức vận hành các nền tảng

- Tham gia tổ chức vận hành và duy trì nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) "Bình dân học vụ số" để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng.

- Tham gia tổ chức vận hành và duy trì nền tảng tích hợp với VNeID trên địa bàn xã để tuyên truyền về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.

3. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề "Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số" trong các tổ chức cơ sở đảng trên địa bàn xã, tạo chuyên biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đảng viên trong việc học tập, nâng cao nhận thức, phát triển kỹ năng số, thúc đẩy chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

- Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của phòng, ban, đơn vị.

- Lồng ghép, đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước theo quy định.

4. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh

- Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo.

- Triển khai Chương trình "Học từ làm việc thực tế", trong đó liên kết cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đào tạo với doanh nghiệp để xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số theo yêu cầu thực tế và đặt hàng của doanh nghiệp.

- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành.

- Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

5. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

- Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

- Trưởng thôn phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, hội phụ nữ cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

- Tham gia các lớp học "Bình dân học vụ số" cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

- Tham gia lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng, nhu cầu từng nhóm.

- Hỗ trợ người nghèo tiếp cận, sử dụng dịch vụ, nền tảng số. Thực hiện đồng bộ các chính sách nhằm bảo đảm người dân có khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số, thu hẹp khoảng cách số.

6. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng

- Mạng lưới "Đại sứ số": Xây dựng mạng lưới "Đại sứ số" để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình Người hướng dẫn (mentor) - Người học (mentee).

Mỗi "mentor" hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 5 "mentee". UBND xã bố trí ít nhất một nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Công dịch vụ công trực tuyến.

- Phong trào "Gia đình số": Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

- Mô hình "Chợ số": Đào tạo tiểu thương và người dân khu vực nông thôn qua mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử- Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

- Mô hình "Mỗi công dân - Một danh tính số": Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

- Mô hình "Tổ công nghệ số cộng đồng": Phát huy vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" với phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người", bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

- Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: Các chi đoàn trên địa bàn xã thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách, nguồn xã hội hóa và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Xây dựng Đảng Đảng uỷ

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng uỷ, Công an xã, phòng Văn hoá - Xã hội và các phòng, ban, đơn vị liên quan triển khai, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ theo quý, hoặc đột xuất báo cáo Đảng uỷ xã việc thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số".

- Chủ trì, phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để bảo đảm việc triển khai Phong trào đúng quan điểm chỉ đạo, đạt được yêu cầu, mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

2. Văn phòng Đảng uỷ

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp: cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức,

viên chức và người lao động trên địa bàn xã; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào “"Bình dân học vụ số".

- Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp liên quan. Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông trong việc tuyên truyền, đăng tải các thông tin lên chuyên mục "Bình dân học vụ số".

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội xã

- Triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào "Bình dân học vụ số". Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên hội viên, đoàn viên, quần chúng tham gia Phong trào; giám sát, phản biện quá trình thực hiện phong trào.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã chủ động xây dựng kế hoạch, huy động đội ngũ trí thức trẻ tham gia tích cực vào việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ cập kiến thức, tập huấn kỹ năng số cho thanh thiếu niên và nhân dân trên địa bàn. Lòng ghép thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" vào triển khai các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã chủ trì, phát động.

4. Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã

Lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, đơn vị chuyên môn xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số", cụ thể:

4.1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của xã về chuyển đổi số và Phong trào "Bình dân học vụ số".

- Xây dựng và ban hành hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã.

- Báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" với UBND xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể có liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số".

- Phối hợp với các bộ phận liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

+ Triển khai "Ngày hội toàn dân học tập số" vào ngày 10/10 hằng năm (ngày Chuyển đổi số quốc gia). Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp như tổ chức các hội thảo, tọa đàm và hội nghị, trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

+ Triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn của các cấp

+ Triển khai ứng dụng các công cụ, nền tảng trợ lý ảo do Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng để hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông bảo đảm hạ tầng, đường truyền, kết nối Internet để thực hiện Phong trào.

- Hướng dẫn hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong đó lồng ghép, tổ chức triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" để tổ chức triển khai trên địa bàn.

4.2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu việc bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lên phương án bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch đối với các nhiệm vụ, giải pháp cần đầu tư kinh phí như: xây dựng và duy trì nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs), kinh phí triển khai hỗ trợ tổ công nghệ số cộng đồng, mạng lưới đại sứ số, mô hình trợ số - nông thôn số....

- Phối hợp các ban, ngành của xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được phân công phụ trách tham mưu, triển khai cơ chế, chính sách do Trung ương, Thành phố ban hành đảm bảo hiệu quả, sát thực tế nhằm thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã.

4.3. Công an xã

- Phối hợp với Ban Xây dựng đảng, Văn phòng Đảng ủy và các đơn vị liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số".

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng để triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số".

- Tổ chức thực hiện Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

4.4. Đơn vị sự nghiệp giáo dục

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giáo dục kỹ năng số cho học sinh: tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành. Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình

nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

- Đóng góp về cơ sở vật chất, hạ tầng số, nhân lực số hỗ trợ triển khai phong trào.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào "Bình dân học vụ số" trong ngành giáo dục và đào tạo.

4.5. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông

- Mở chuyên mục riêng về chuyển đổi số, tăng cường các tin, bài viết, phóng sự... về Phong trào; tuyên truyền kịp thời, sâu rộng những mô hình mới, sáng tạo, những tấm gương điển hình, tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số".

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền chuyên sâu về Phong trào; góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao kỹ năng số và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân.

4.6. Các thôn, xóm

- Triển khai phong trào tại cơ sở phù hợp với điều kiện thực tế. Triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao.

- Tổ công nghệ số cộng đồng tuyên truyền, vận động người dân tham gia nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) "Bình dân học vụ số" để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng.

Nơi nhận:

- Ban TG&DV Thành ủy (để b/c),
- BTV Đảng ủy,
- Văn phòng Đảng ủy,
- Ban Xây dựng Đảng ủy,
- MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội xã,
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã,
- Chi, đảng bộ trực thuộc Đảng bộ xã,
- Lưu VPĐU.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**



Lê Minh Khôi